TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày: 24 và 29-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư.

2. Ông Trần Thế Sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 và 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2020/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2020/QĐXXST - HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị H** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1979 tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

HKTT: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không.

Con ông Bùi Văn T1 (sinh năm 1946) và bà Bùi Thị T2 (sinh năm 1947, đã chết). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03.

Chồng: Phùng Đức N (Sinh năm 1978). Có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ, hiện tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61/CSĐT ngày 30/7/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thúy H1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Bị hại: Chị Hoàng Thị G, sinh năm 1983, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm D, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 12/02/2020, Bùi Thị H (sinh năm 1979, trú tại: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.) do nghi ngờ chồng mình là Phùng Đức Ngọc (sinh năm 1978, trú tại: Xóm M, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) có quan hệ bất chính với chị Hoàng Thị G (sinh năm 1983, trú tại xóm D, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên), nên H một mình điều khiển xe máy đến nhà chị G. Đến nơi thấy cửa nhà đóng, H gọi nhưng không ai mở cửa nên H dùng tay cầm cánh cửa giật, đẩy nhiều lần cho đến khi cửa bật chốt bung ra. H đi vào trong nhà thấy nồi cơm điện để trên giá kê gần cửa bếp nên đã mang ra sân đập xuống nền đất. Sau đó, H vào nhà rồi đi ra phía sau nhà nhìn thấy xe máy BKS 20F2-8300 dựng ở đó. H du đổ xe rồi vào nhà lấy quần áo, bật bếp ga đốt quần áo tạo thành mồi lửa rồi đi đến chỗ xe máy ném vào xe máy tạo thành đám cháy. Thấy lửa cháy to do xăng trong bình chảy ra nên H vào bếp bê chậu nước dội vào dập tắt, rồi H tiếp tục lấy cây vụt vào đèn xe máy. Lúc này, chị G về gần đến nhà thấy thế liền chạy đi báo Công an viên xóm đến. H sau đó cầm số quần áo cháy dở ở xe máy mang ra sân ném vào chỗ nồi cơm vừa đập khi trước. Sau đó, H nhặt một viên đá ở sân rồi đi vào trong nhà ném trúng vào màn hình ti vi nhãn hiệu SAMSUNG 32 inch nhà chị G treo trên tường làm ti vi bị hỏng. Rồi H điều khiển xe máy ra về. Lúc này chị G chặn H lại để giải quyết, mọi người can ngăn nên H đi về còn chị G đã làm đơn trình báo vụ việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 05/KL-ĐG ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự kết luận: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Eastgem giá trị thiệt hại là 500.000đ (năm trăm ngàn đồng); 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG 32 inch màn hình phẳng, giá trị thiệt hại là 5.850.000đ (năm triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng); 01 xe máy BKS 20F2-8300 nhãn hiệu SUPER CUP 70, giá trị thiệt hại là 960.000đ (chín trăm sáu mươi ngàn đồng). Tổng giá trị thiệt hại là 7.310.000đ (bảy triệu ba trăm mười ngàn đồng).

Vật chứng vụ án: Tất cả các tài sản trên đã giao lại cho bị hại.

Phần dân sự: Bị cáo Bùi Thị H đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Hoàng Thị G 7.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số: 72/CT-VKSPL ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Bùi Thị H về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại Đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Hoàng Thị G giữ nguyên lời khai ở Cơ quan điều tra, về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H, về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận đủ bồi thường không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị H phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

- Xử phạt Bùi Thị H từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng án phí HSST và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thị H là bà Lê Thị Thúy H1 trình bày: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng tỏ rõ ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, xác định việc khởi tố, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo ở địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị hại là chị Hoàng Thị G vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập

hợp lệ. Chị G đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của bị hại, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại. Quá trình điều tra, bị hại không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt bị hại không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, đơn trình báo, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, đã đủ cơ sở đã xác định: Vào hồi 14 giờ ngày 12/02/2020, do nghi ngờ chồng mình có quan hệ ngoại tình với chị Hoàng Thị G, Bùi Thị H đã có hành vi đập, phá, đốt làm hư hỏng 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Eastgem, 01 xe máy BKS 20F2-8300 nhãn hiệu SUPER CUP 70, 01 ti vi nhãn hiệu SAMSUNG 32 inch màn hình phẳng của chị G tại xóm Na Dau, xã Phủ Lý, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 7.310.000đ *(bảy triệu ba trăm mười ngàn đồng).*

Hành vi của bị cáo Bùi Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Điều luật quy định:

"*1. Người nào…cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

[5] Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi làm hư hỏng tài sản bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt: Căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, thấy rằng: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; tính chất, mức độ của tội phạm được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[8] Biện pháp tư pháp: Tất cả các tài sản bị thiệt hại bị hại đã nhận lại và không có ý kiến gì.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Thị H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại Hoàng Thị G số tiền 7.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX ghi nhận sự nguyện này, không xem xét về phần dân sự.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ gia đình cận nghèo, có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Điều 135, 136 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Điều 12 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị H phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

1. Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã Hợp Thành, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại của bị cáo Bùi Thị H cho bị hại Hoàng Thị G số tiền là 7.000.000đ *(bảy triệu đồng)*.

3. Biện pháp tư pháp: Không.

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Thị H.

Quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Khánh